TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU- NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 64/2019/QĐST-HNGĐ	*Quỳnh Lưu, ngày 31 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU, TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 212, Điều 213; Điều 417; khoản 5 Điều 419 và Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp,quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 66/2019/TLST-HNGĐ ngày 29/5/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Xóm 10, xã QT, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Anh Trần Văn Ph, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Xóm 6, xã QV, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị V và anh Trần Văn Ph tự nguyện tìm hiểu yêu nhau và đăng ký kết hôn tại UBND xã QV vào ngày 08/5/2017. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến năm 2018 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau trong suy nghĩ và cách sống, tình cảm ngày càng đi xuống, anh Ph ham chơi không quan tâm đến vợ con. Chị V đã nhiều lần nói chuyện, khuyên nhủ anh Ph thay đổi nhưng anh Ph vẫn không thay đổi. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị V làm đơn xin ly hôn với anh Ph, anh Ph cũng đồng ý ly hôn.

[2] Về con chung:

Chị Nguyễn Thị V và anh Trần Văn Ph thống nhất: Vợ chồng có 01 người con chung với nhau tên là Trần Thị Bảo Y, sinh ngày 01/02/2016.

Ly hôn hai vợ chồng thống nhất thỏa thuận: Giao con Trần Thị Bảo Y cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục. Chị V không yêu cầu anh

Ph cấp dưỡng nuôi con hàng tháng.

[3] Về tài sản chung: Chị V và anh Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị V và anh Ph thỏa thuận chị V chịu cả tiền lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị V và anh Trần Văn Ph.

- Về con chung:

Giao con chung Trần Thị Bảo Y, sinh ngày 01/02/2016 cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Ph vì chị V không yêu cầu.

Anh Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không được ai cản trở.

- Về tài sản chung: Chị V và anh Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị V chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà chị V đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu theo biên lai thu tiền số: 0004341, ngày 29/5/2019.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND H. Quỳnh Lưu;
- THA Quỳnh Lưu;
- UBND xã QV;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phan Thị Đóa